

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 81/2023/HS-ST

Ngày: 21 – 12 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Ngọc Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Bình.

Ông Mai Thương.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Sang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hải Lĩnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023 và Quyết định thay đổi Hội thẩm số 29/2023/QĐ-TĐ ngày 20 tháng 12 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Phan Quốc C, sinh năm 1995 tại Bình Thuận;

Nơi ĐKKHKT: Thôn ĐT, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở hiện nay: Thôn ĐT, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Quốc K, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1972; Gia đình có 03 anh, em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; có vợ là Phan Thị Phương T, sinh năm 1993, có 01 con sinh năm 2021.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 128/2023/HS-ST ngày 17/11/2023, Phan Quốc C bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 2 năm 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Tại Bản án số 139/2023/HS-ST ngày 12/12/2023, Phan Quốc C bị Tòa án nhân dân thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận xử phạt 3 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai trong vụ án khác. Có mặt tại phiên tòa.

2. Phan Quốc V, sinh năm 2000 tại Bình Thuận;

Nơi ĐKKHKT: Thôn ĐT, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở hiện nay: Thôn ĐT, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Quốc K, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1972; Gia đình có 03 anh, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; chưa có vợ, con.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 128/2023/HS-ST ngày 17/11/2023, Phan Quốc V bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 2 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Tại Bản án số 139/2023/HS-ST ngày 12/12/2023, Phan Quốc V bị Tòa án nhân dân thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận xử phạt 2 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai trong vụ án khác. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Phan Tiến L, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 10/4/2023, Phan Quốc C thông qua mạng xã hội, liên hệ với người tên H1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) trú tại tỉnh Bình Dương để thuê chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Xpander biển số 50E -013.62 màu trắng, loại 07 chỗ ngồi với giá 800.000 đồng/ ngày. Sau khi thuê chiếc xe ô tô trên, Phan Quốc C rủ em ruột là Phan Quốc V đi tìm tài sản để trộm cắp. Phan Quốc C điều khiển xe ô tô chở Phan Quốc V đi từ thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai về hướng huyện Đ1, tỉnh Bình Thuận. Đến khoảng 01 giờ ngày 11/04/2023 khi đi đến đoạn đường ĐH. Mê Pu – Đa Kai thuộc thôn X, xã Đ, huyện Đ1, Phan Quốc V và Phan Quốc C thấy quán cà phê trước nhà ông Phan Tiến L có 01 ki ốt bán cà phê xay, không có người trông coi, nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong ki ốt này. Phan Quốc C ngồi trên xe cảnh giới, còn Phan Quốc V mang theo kìm cộng lực cắt ổ khóa cửa ki ốt. Phan Quốc V vào trong ki ốt lấy trộm 01 máy pha cà phê Gemilai và 01 máy xay cà phê hiệu Hey Caf mang ra ngoài, cùng Phan Quốc C bỏ vào hàng ghế sau xe ô tô. Sau đó, Phan Quốc C và Phan Quốc V điều khiển xe ô tô đi về hướng huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai để tiếp tục tìm tài sản trộm cắp, khi đang thực hiện

hành vi trộm cắp tài sản tại huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 01 máy pha cà phê hiệu Gemilai và 01 máy xay cà phê hiệu Hey Caf.

Tại kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐG ngày 31/5/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đức Linh xác định: 01 máy pha cà phê Gemilai và 01 máy xay cà phê hiệu Hey Caf, mua tháng 10 năm 2022, trị giá 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Tại Cơ quan điều tra: Phan Quốc C và Phan Quốc V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Bị hại Phan Tiến L trình bày: Đã nhận lại các tài sản bị trộm cắp.

Với những tình tiết nêu trên tại Cáo trạng số 84/CT-VKSĐL-HS ngày 06/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố bị cáo Phan Quốc C và Phan Quốc V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình chuẩn bị xét xử: Bị hại Phan Tiến L đã làm đơn xin xét xử vắng mặt và đã nhận bồi thường từ phía gia đình bị cáo 4.000.000 đồng nên không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phan Quốc C và Phan Quốc V thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến và nhất trí với kết luận định giá tài sản.

Đại diện VKSND huyện Đức Linh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Tuyên bố bị cáo Phan Quốc C, Phan Quốc V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.*

- *Về hình phạt:* Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Xử phạt bị cáo Phan Quốc C mức án từ 1 năm 3 tháng đến 1 năm 6 tháng tù.

+ Xử phạt bị cáo Phan Quốc V mức án từ 1 năm đến 1 năm 3 tháng tù.

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đã nhận ra lỗi lầm của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị hại vắng mặt nhưng đã có lời khai làm rõ trong hồ sơ vụ án, không yêu cầu bồi thường về dân sự, không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản sự việc; biên bản xác định hiện trường; biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm; kết luận định giá tài sản; lời khai của bị hại và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định:

[2.1] Về hành vi phạm tội:

Vào khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 11/4/2023, Phan Quốc C, Phan Quốc V đã có hành vi lén lút lấy trộm của ông Phan Tiến L ở thôn X, xã Đ, huyện Đ1 01 máy pha cà phê Gemilai và 01 máy máy xay cà phê hiệu Hey Caf. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 15.000.000 đồng.

[2.2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm hại đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân, biết được việc trộm cắp tài sản là trái pháp luật, sẽ bị trừng trị nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người và đúng tội.

[2.3] Xét vai trò các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Bị cáo C là người khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị công cụ, phương tiện để chiếm đoạt tài sản. Do đó, cần xử phạt bị cáo C mức án cao hơn bị cáo V là phù hợp.

[2.4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, bị cáo C đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.
- Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu.

[2.5] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly các bị cáo ra khỏi

xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản nên không xem xét phạt tiền.

[3] Về xử lý vật chứng: 01 máy pha cà phê Gemilai và 01 máy máy xay cà phê hiệu Hey Caf là tài sản của bị hại nên cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, đã nhận bồi thường 4.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường về dân sự nữa nên không xem xét buộc các bị cáo phải bồi thường cho bị hại.

[5] Về tổng hợp hình phạt: Ngày 17/11/2023, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt bị cáo C mức án 2 năm 6 tháng tù, xử phạt bị cáo V mức án 2 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2023, án đã có hiệu lực pháp luật. Cho nên cần tổng hợp hình phạt với bản án này để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là phù hợp khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Phan Quốc C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Phan Quốc C 1 (Một) năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Tổng hợp với hình phạt 2 (Hai) năm 6 (Sáu) tháng tù của bản án số 128/2023/HS-ST ngày 17/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo Phan Quốc C phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 3 (Ba) năm 6 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/4/2023.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Phan Quốc V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Phan Quốc V 9 (Chín) tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Tổng hợp với hình phạt 2 (Hai) năm tù của bản án số 128/2023/HS-ST ngày 17/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo Phan Quốc V phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 2 (Hai) năm 9 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/4/2023.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phan Quốc C, Phan Quốc V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 21/12/2023). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Đức Linh;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Đức Linh;
- Nhà tạm giữ công an **huyện Tân Phú**;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu VP, HSVA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Nghĩa